

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn
- Địa chỉ trụ sở chính: 01 Nguyễn Thông, phường Nhiêu Lộc, TP.HCM
- Điện thoại: (028) 38466485 Fax: (028) 38466484
Email: ttthdssg@gmail.com
- Vốn điều lệ: 30.741.000.000 đồng (Ba mươi tỷ, bảy trăm bốn mươi một triệu đồng)
- Mã chứng khoán: TSG
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc Công ty.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Doanh nghiệp không thuộc trường hợp bắt buộc phải có kiểm toán nội bộ

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 24/NQ-ĐHĐCĐ	22/4/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Uông Nhật Phương	Chủ tịch HĐQT, không điều hành	23/4/2021 (NK 2021-2026)	
2	Đàm Ngọc Mẫn	Thành viên HĐQT, điều hành	16/8/2024 (NK 2021-2026)	
3	Đậu Trường Thành	Thành viên HĐQT, không điều hành	19/4/2023 (NK 2021-2026)	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Uông Nhật Phương	14/14	100%	
2	Đàm Ngọc Mẫn	14/14	100%	
3	Đậu Trường Thành	14/14	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Hội đồng Quản trị thường xuyên kiểm tra giám sát hoạt động, điều hành của Ban Giám đốc đảm bảo thực hiện đúng quy định pháp luật, các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên và Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị chú trọng công tác quản trị tài chính, đảm bảo an toàn chạy tàu, chỉ đạo sửa đổi bổ sung các Quy chế, Quy định nhằm tăng cường giám sát việc thực hiện các Quy chế, Quy định này trong hoạt động của Công ty.

- Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh một cách đầy đủ, minh bạch và đúng quy định của pháp luật. Với tinh thần trách nhiệm cao, Ban Giám đốc Công ty đã chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình kỹ thuật trọng tâm và các kế hoạch chi phí bảo dưỡng thường xuyên, lao động, quỹ lương, bảo hộ lao động, giáo dục đào tạo, quỹ phúc lợi... và các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ thực tế trên cơ sở thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

- Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Giám đốc và Ban Giám đốc Công ty được thực hiện thông qua các kết luận, các ý kiến trao đổi trực tiếp, báo cáo, giải trình kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Ban Giám đốc và các bộ phận tham mưu về kết quả hoạt động tại các phiên họp định kỳ,

các Hội nghị giao ban tháng, Quý, Năm.

- Giám sát thông qua việc xem xét, xử lý các thông tin từ các báo cáo của Ban kiểm soát; báo cáo tài chính, kết luận của các Đoàn kiểm tra.

- Thường xuyên giám sát, yêu cầu Ban Giám đốc xem xét kiểm soát chặt chẽ kế hoạch chi phí, kiểm soát công nợ, kiểm soát tiền mặt và tiền gửi ngân hàng.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	02/NQ-HĐQTTTSG	08/01/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty về chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, biện pháp chủ yếu công tác năm 2025	100%
2	03/NQ-HĐQTTTSG	09/01/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty về công tác nhân sự	100%
3	10/NQ-HĐQTTTSG	26/02/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty về thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
4	11/NQ-HĐQTTTSG	27/02/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty về công tác nhà, đất	100%
5	19/NQ-HĐQTTTSG	04/04/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty về nhiệm vụ trọng tâm công tác quý II năm 2025	100%
6	22/NQ-HĐQTTTSG	22/04/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị v/v về công tác cán bộ	100%
7	40/NQ-HĐQTTTSG	03/7/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty về nhiệm vụ trọng tâm công tác quý III năm 2025	100%
8	49/NQ-HĐQTTTSG	01/10/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty về nhiệm vụ trọng tâm công tác quý IV năm 2025	100%
9	53/NQ-HĐQTTTSG	10/10/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty về công tác nhà, đất	100%
10	55/NQ-HĐQTTTSG	05/11/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty liên quan đến các giao dịch tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát	100%

			triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Tp.HCM	
11	57/NQ-HĐQTTTSG	11/11/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty về công tác cán bộ	100%
12	63/NQ-HĐQTTTSG	13/12/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty về công tác cán bộ	100%
13	70/NQ-HĐQTTTSG	26/12/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty về công tác cán bộ	100%
14	72/NQ-HĐQTTTSG	29/12/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty về nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2026	100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Trần Thị Ánh Hoa	Trưởng Ban kiểm soát	23/4/2021 (NK 2021-2026)	Cử nhân tài chính, QTKD
2	Bà Nguyễn Thị Lý Bá	Thành viên kiểm soát	23/4/2021 (NK 2021-2026)	Cử nhân Luật
3	Ông Nguyễn Văn Dũng	Thành viên kiểm soát	23/4/2021 (NK 2021-2026)	Kỹ sư tín hiệu đường sắt, CN QTKD

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trần Thị Ánh Hoa	4/4	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Lý Bá	4/4	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Dũng	4/4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Đối với Hội đồng quản trị

- Ban kiểm soát đã tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty. Thực hiện việc giám sát kết quả thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị Công ty duy trì họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các nghị quyết, quyết định để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Luật doanh nghiệp, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Điều lệ của Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty đã xem xét, thống nhất cho ý kiến theo các văn bản đề nghị của Giám đốc Công ty về các lĩnh vực SXKD của Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành Công ty trong việc thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty.

- Đối với Ban Giám đốc điều hành

- Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ và tham gia thảo luận với Ban Giám đốc điều hành tại các cuộc họp giao ban SXKD tháng, quý và tổng kết năm.

- Giám sát việc xây dựng, triển khai các kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc; công tác quản lý, điều hành thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Ban Giám đốc Công ty đã bám sát chủ trương, triển khai thực hiện tốt kế hoạch và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị; Thực hiện các kết luận, Quyết định, Nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam trong việc điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

- Đối với cổ đông

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến khiếu nại nào của cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

- Trưởng Ban kiểm soát được mời tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban SXKD tháng, quý và tổng kết năm của Ban Giám đốc; tiếp nhận đầy đủ và kịp thời các thông tin về các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về kế hoạch, nội dung kiểm tra, giám sát và phối hợp với Ban Giám đốc trong quá trình triển khai kiểm tra, giám sát.

- HĐQT, Ban Giám đốc đã cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin và tài liệu liên quan đến công tác quản lý, tình hình hoạt động Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có

IV. Ban Giám đốc

STT	Thành viên Ban Giám đốc	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Đàm Ngọc Mẫn	15/12/1974	Kỹ sư kỹ thuật thông tin, cử nhân QTKD	Bổ nhiệm ngày 01/9/2024
2	Ông Dương Ngọc Thắng	07/7/1965	Tiến sỹ tự động điều khiển, cử nhân QTKD	Bổ nhiệm lại ngày 01/02/2021
3	Ông Phạm Công Thành	03/8/1969	Kỹ sư kỹ thuật thông tin, cử nhân QTKD	Bổ nhiệm ngày 01/11/2024
4	Ông Trần Anh Tuấn	24/09/1983	Kỹ sư tín hiệu giao thông, cử nhân QTKD	Bổ nhiệm ngày 01/11/2024

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Ông Đoàn Duy Khang	12/12/1981	Cử nhân kế toán, kỹ sư điện	Trưởng phòng TCKT từ ngày 01/01/2024
2	Bà Ngô Thị Loan	05/01/1979	Cử nhân luật, kế toán – kiểm toán	Phụ trách kế toán Công ty từ ngày 01/07/2023

VI. Đào tạo về quản trị Công ty

Công ty đã cử đại diện tham gia các khóa đào tạo, hội nghị, hội thảo theo quy định về quản trị Công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

- Danh sách về người có liên quan của Công ty: (Phụ lục 1 kèm theo)
- Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: (Phụ lục 2 kèm theo)
- Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có
- Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có
 - Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
 - Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành

viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc Công ty và người quản lý khác : Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Phụ lục 3 kèm theo)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: (Phụ lục 4 kèm theo)

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Các phòng;
- Lưu: VT, TCHC.

{ - E-office
- Website
- CBTT }

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Uông Nhật Phương

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo công văn số 04 /BC – TTSG ngày 16 tháng 01 năm 2026)

[illegible]

1	Uông Nhật Phương		Chủ tịch HĐQT			23/4/2021			Chủ tịch HĐQT
1.1	Lê Thị Bích					23/4/2021			NCLQ
1.2	Vũ Ngọc Hồng					23/4/2021			NCLQ
1.3	Trần Thị Lan					23/4/2021			NCLQ
1.4	Vũ Thị Anh Đào					23/4/2021			NCLQ
1.5	Uông Khánh Hà					23/4/2021			NCLQ
1.6	Uông Khánh Chi					23/4/2021			NCLQ
1.7	Uông Nhật Phú					23/4/2021			NCLQ
1.8	Uông Thị Thủy					23/4/2021			NCLQ
1.9	Uông Nhật Hồng					23/4/2021			NCLQ
1.10	Uông Nhật Đông					23/4/2021			NCLQ
1.11	Uông Nữ Minh Thoa					23/4/2021			NCLQ
1.12	Lê Văn Bình					23/4/2021			NCLQ
1.13	Nguyễn Quang Thoại					23/4/2021			NCLQ
1.14	Nguyễn Thị Hồng Vân					23/4/2021			NCLQ
1.15	Phạm Thị Hằng					23/4/2021			NCLQ
1.16	Lê Thị Lý					23/4/2021			NCLQ
2	Đàm Ngọc Mẫn		Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty			16/8/2024			Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
2.1	Nguyễn Thị Ngoại					16/8/2024			NCLQ
2.2	Trương Thị Kim Anh		Nhân viên			16/8/2024			CBCNV, NCLQ

4	Dương Ngọc Thắng		Phó Giám đốc Công ty			01/02/2021			Phó Giám đốc Công ty
4.1	Nguyễn Bình Phương Bích					01/02/2021			NCLQ
4.2	Dương Ngọc Khánh					01/02/2021			NCLQ
4.3	Dương Mai Khanh					01/02/2021			NCLQ
4.4	Dương Ngọc Bình					01/02/2021			NCLQ
4.5	Dương Thị Hằng					01/02/2021			NCLQ
4.6	Dương Thị Hồng					01/02/2021			NCLQ
4.7	Nguyễn Văn Bình					01/02/2021			NCLQ
4.8	Nguyễn Thị Dành					01/02/2021			NCLQ
4.9	Lê Thị Bình					01/02/2021			NCLQ
4.10	Nguyễn Văn Lập					01/02/2021			NCLQ
4.11	Thái Văn Thành					01/02/2021			NCLQ
5	Phạm Công Thành		Phó Giám đốc Công ty			01/11/2024			Phó Giám đốc Công ty
5.1	Lương Thị Phương					01/11/2024			NCLQ
5.2	Phạm Công Nhật Quang					01/11/2024			NCLQ
5.3	Phạm Văn Hùng					01/11/2024			NCLQ
5.4	Vũ Thị Hằng					01/11/2024			NCLQ
5.5	Phạm Văn Dũng					01/11/2024			NCLQ
5.6	Nguyễn Thị Thu Tuyết					01/11/2024			NCLQ
5.7	Phạm Văn Dưỡng					01/11/2024			NCLQ

5.8	Trịnh Thị Dung					01/11/2024			NCLQ
5.9	Phạm Thị Hoa					01/11/2024			NCLQ
5.10	Đoàn Văn Phú					01/11/2024			NCLQ
6	Trần Anh Tuấn		Phó Giám đốc Công ty			01/11/2024			Phó Giám đốc Công ty
6.1	Trương Thị Dung					01/11/2024			NCLQ
6.2	Trần Quang Long					01/11/2024			NCLQ
6.3	Trần Thị Thái					01/11/2024			NCLQ
6.4	Trần Việt Phương					01/11/2024			NCLQ
6.5	Trần Thị Hà					01/11/2024			NCLQ
6.6	Trịnh Thị Vân					01/11/2024			NCLQ
6.7	Trần Ngọc Minh Châu					01/11/2024			NCLQ
6.8	Trần Ngọc Cát Tiên					01/11/2024			NCLQ
6.9	Trịnh Xuân Lương					01/11/2024			NCLQ
6.10	Phạm Thị Liên					01/11/2024			NCLQ
7	Đoàn Duy Khang		Trưởng phòng Tài chính kế toán			01/01/2024			Trưởng phòng Tài chính kế toán
7.1	Đoàn Duy Phùng					01/01/2024			NCLQ
7.2	Bùi Thị Hạ					01/01/2024			NCLQ
7.3	Đoàn Thị Hồng					01/01/2024			NCLQ
7.4	Ngô Dạ Thảo					01/01/2024			NCLQ
7.5	Đoàn Ngọc Bảo Phương					01/01/2024			NCLQ

7.6	Nguyễn Thị Ngọc Ánh					01/01/2024			NCLQ
8	Ngô Thị Loan		Phụ trách kế toán Công ty			01/07/2023			Phụ trách kế toán Công ty
8.1	Ngô Minh Toàn					01/07/2023			NCLQ
8.2	Nguyễn Thị Diễm					01/07/2023			NCLQ
8.3	Ngô Giang Nam					01/07/2023			NCLQ
8.4	Ngô Minh Hải					01/07/2023			NCLQ
8.5	Phạm Thành Quân					01/07/2023			NCLQ
8.6	Phạm Minh Tiến					01/07/2023			NCLQ
8.7	Phạm Hoàng Kỳ					01/07/2023			NCLQ
8.8	Phạm Trọng Nguyễn					01/07/2023			NCLQ
8.9	Xuân Thị Suốt					01/07/2023			NCLQ
8.10	Nguyễn Thị Hồng					01/07/2023			NCLQ
Ban kiểm soát									
9	Trần Thị Ánh Hoa		Trưởng Ban kiểm soát			23/4/2021			Trưởng Ban kiểm soát
9.1	Trần Thượng Đức					23/4/2021			NCLQ
9.2	Trần Hữu Tài					23/4/2021			NCLQ
9.3	Trần Gia Hân					23/4/2021			NCLQ
9.4	Trần văn Tới					23/4/2021			NCLQ
9.5	Đỗ Thị Nhung					23/4/2021			NCLQ
9.6	Trần Thị Ánh Hồng					23/4/2021			NCLQ

9.7	Trần Thanh Sơn					23/4/2021			NCLQ
9.8	Đoàn Thục Vân					23/4/2021			NCLQ
9.9	Trần Thị Ánh Loan					23/4/2021			NCLQ
9.10	Trần Thị Ánh Tuyết					23/4/2021			NCLQ
9.11	Trần Thanh Hùng					23/4/2021			NCLQ
9.12	Nguyễn Thị Sơn					23/4/2021			NCLQ
10	Nguyễn Văn Dũng		Thành viên BKS			23/4/2021			Thành viên BKS
10.1	Nguyễn Văn Khanh					23/4/2021			NCLQ
10.2	Dương Thị Phúc					23/4/2021			NCLQ
10.3	Nguyễn Trọng Thắng					23/4/2021			NCLQ
10.4	Nguyễn Thị Hương					23/4/2021			NCLQ
10.5	Nguyễn Thị Hà Ni					23/4/2021			NCLQ
10.6	Nguyễn Thị Hà Na					23/4/2021			NCLQ
10.7	Nguyễn Minh Anh					23/4/2021			NCLQ
10.8	Nguyễn Văn Tuấn					23/4/2021			NCLQ
10.9	Đặng Thị Nga					23/4/2021			NCLQ
10.10	Nguyễn Thị Nguyệt					23/4/2021			NCLQ
10.11	Phạm Văn Hoàng					23/4/2021			NCLQ
10.12	Nguyễn Thị Ngà					23/4/2021			NCLQ
10.13	Võ Thái Phú					23/4/2021			NCLQ
10.14	Nguyễn Thị Hà Chi					23/4/2021			NCLQ
11	Nguyễn Thị Lý Bá		Thành viên BKS			23/4/2021			Thành viên BKS

11.1	Nguyễn Văn Phương					23/4/2021			NCLQ
11.2	Trần Xuân Ngọc					23/4/2021			NCLQ
11.3	Nguyễn Tấn Bá Khoa					23/4/2021			NCLQ
11.4	Nguyễn Trần Thiên Công					23/4/2021			NCLQ
11.5	Nguyễn Thị Kim Thoa					23/4/2021			NCLQ
11.6	Nguyễn Thoại Hầu					23/4/2021			NCLQ
11.7	Lương Nguyễn Mỹ Chi					23/4/2021			NCLQ

PHỤ LỤC 2

(Kèm theo công văn số 04 /BC – TTSG ngày 16 tháng 01 năm 2026)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
01	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam	Cổ đông lớn			2025	24/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2025	Về Cung cấp dịch vụ bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt với tổng giá trị 186.172.672.132 đồng	
02	Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Đà Nẵng	Công ty con Tổng công ty Đường sắt Việt Nam			2025		Cung cấp dịch vụ, hàng hóa với tổng giá trị 118.981.481 đồng	
03	Công ty cổ phần viên thông tin hiệu đường sắt	Công ty con Tổng công ty Đường sắt Việt Nam			2025		Cung cấp dịch vụ, hàng hóa với tổng giá trị 214.894.000 đồng	
04	Công ty cổ phần Đường sắt Nghĩa Bình	Công ty con Tổng công ty Đường sắt Việt Nam			2025		Cung cấp dịch vụ, hàng hóa với tổng giá trị 73.160.213 đồng	
05	Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng	Công ty con Tổng công ty Đường sắt Việt Nam			2025		Cung cấp dịch vụ, hàng hóa với tổng giá trị 171.667.629 đồng	
06	Công ty cổ phần Đường sắt Thuận Hải	Công ty con Tổng công ty Đường sắt Việt Nam			2025		Cung cấp dịch vụ, hàng hóa với tổng giá trị 4.216.215.728 đồng	
07	Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú	Công ty con Tổng công ty Đường sắt Việt Nam			2025		Cung cấp dịch vụ, hàng hóa với tổng giá trị 1.063.223.915 đồng	
08	Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh	Công ty con Tổng công ty Đường sắt Việt Nam			2025		Cung cấp dịch vụ, hàng hóa với tổng giá trị 1.071.148.339 đồng	

PHỤ LỤC 3

(Kèm theo công văn số 04/BC – TTSG ngày 16 tháng 01 năm 2026)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Hội đồng quản trị								
1	Uông Nhật Phương		Chủ tịch HĐQT			82.397	2,68%	
1.1	Lê Thị Bình					0	0%	
1.2	Vũ Ngọc Hồng					0	0%	
1.3	Trần Thị Lan					0	0%	
1.4	Vũ Thị Anh Đào					0	0%	
1.5	Uông Khánh Hà					0	0%	
1.6	Uông Khánh Chi					0	0%	
1.7	Uông Nhật Phú					0	0%	
1.8	Uông Thị Thủy					0	0%	
1.9	Uông Nhật Hồng					0	0%	
1.10	Uông Nhật Đông					0	0%	
1.11	Uông Nữ Minh Thoa					0	0%	
1.12	Lê Văn Bình					0	0%	
1.13	Nguyễn Quang Thoại					0	0%	
1.14	Nguyễn Thị Hồng Vân					0	0%	

1.15	Phạm Thị Hằng					0	0%	
1.16	Lê Thị Lý					0	0%	
1.17	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam					2.329.200	75,77%	Người đại diện phần vốn TCT Đường sắt VN
2	Đàm Ngọc Mẫn		Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty			13.700	0,44%	
2.1	Nguyễn Thị Ngoại					0	0%	
2.2	Trương Thị Kim Anh		Nhân viên			0	0%	
2.3	Đàm Thị Minh Châu					0	0%	
2.4	Đàm Ngọc Quang					0	0%	
2.5	Đàm Thị Minh Thanh					0	0%	
2.6	Nguyễn Trọng Bảy					1.800	0,06%	
2.7	Nguyễn Châu Tuyết Ngọc					0	0%	
2.8	Trương Việt Cường					0	0%	
2.9	Trần Thị Bích					0	0%	
2.10	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam					2.329.200	75,77%	Người đại diện phần vốn TCT Đường sắt VN
3	Đậu Trường Thành		Thành viên HĐQT, Phụ trách quản trị Công ty, Trưởng phòng TCHC			5.100	0,17%	

3.1	Cao Thị Thúy Hằng		Nhân viên			0	0%	
3.2	Đậu Ánh Dương					0	0%	
3.3	Đậu Thúy An					0	0%	
3.4	Cao Thắng					0	0%	
3.5	Đậu Thị Lan					0	0%	
3.6	Đậu Văn Tiệp					0	0%	
3.7	Lê Thị Hòa					0	0%	
3.8	Đậu Thị Cúc					0	0%	
3.9	Trần Đình Phương					0	0%	
3.10	Đậu Thị Thanh					0	0%	
Ban Điều hành								
4	Dương Ngọc Thắng		Phó Giám đốc Công ty			14.400	0,47%	
4.1	Nguyễn Bình Phương Bích					0	0%	
4.2	Dương Ngọc Khánh					0	0%	
4.3	Dương Mai Khanh					0	0%	
4.4	Dương Ngọc Bình					0	0%	
4.5	Dương Thị Hằng					0	0%	
4.6	Dương Thị Hồng					0	0%	
4.7	Nguyễn Văn Bình					0	0%	
4.8	Nguyễn Thị Dành					0	0%	
4.9	Lê Thị Bình					0	0%	
4.10	Nguyễn Văn Lập					0	0%	

4.11	Thái Văn Thành					0	0%	
5	Phạm Công Thành		Phó Giám đốc Công ty			12.200	0,396%	
5.1	Lương Thị Phương					0	0%	
5.2	Phạm Công Nhật Quang					0	0%	
5.3	Phạm Văn Hùng					0	0%	
5.4	Vũ Thị Hằng					0	0%	
5.5	Phạm Văn Dũng					36.500	1,19%	
5.6	Nguyễn Thị Thu Tuyết					0	0%	
5.7	Phạm Văn Dưỡng					0	0%	
5.8	Trịnh Thị Dung					0	0%	
5.9	Phạm Thị Hoa					0	0%	
5.10	Đoàn Văn Phú					0	0%	
6	Trần Anh Tuấn		Phó Giám đốc Công ty			800	0,026%	
6.1	Trương Thị Dung					0	0%	
6.2	Trần Quang Long					0	0%	
6.3	Trần Thị Thái					0	0%	
6.4	Trần Việt Phương					0	0%	
6.5	Trần Thị Hà					0	0%	
6.6	Trịnh Thị Vân					0	0%	
6.7	Trần Ngọc Minh Châu					0	0%	
6.8	Trần Ngọc Cát Tiên					0	0%	

9	Trần Thị Ánh Hoa		Trưởng Ban kiểm soát			6.600	0,21%	
9.1	Trần văn Tới					0	0%	
9.2	Đỗ Thị Nhung					0	0%	
9.3	Trần Thượng Đức					0	0%	
9.4	Trần Hữu Tài					0	0%	
9.5	Trần Gia Hân					0	0%	
9.6	Trần Thị Ánh Hồng					0	0%	
9.7	Trần Thanh Sơn					0	0%	
9.8	Đoàn Thục Vân					0	0%	
9.9	Trần Thị Ánh Loan					0	0%	
9.10	Trần Thị Ánh Tuyết					0	0%	
9.11	Trần Thanh Hùng					0	0%	
9.12	Nguyễn Thị Sơn					0	0%	
10	Nguyễn Văn Dũng		Thành viên BKS			1.200	0,04%	
10.1	Nguyễn Văn Khanh					0	0%	
10.2	Dương Thị Phúc					0	0%	
10.3	Nguyễn Trọng Thắng					0	0%	
10.4	Nguyễn Thị Hương					0	0%	
10.5	Nguyễn Thị Hà Ni					0	0%	
10.6	Nguyễn Thị Hà Na					0	0%	
10.7	Nguyễn Minh Anh					0	0%	
10.8	Nguyễn Văn Tuấn					0	0%	

10.9	Đặng Thị Nga					0	0%	
10.10	Nguyễn Thị Nguyệt					0	0%	
10.11	Phạm Văn Hoàng					0	0%	
10.12	Nguyễn Thị Ngà					0	0%	
10.13	Võ Thái Phú					0	0%	
10.14	Nguyễn Thị Hà Chi					0	0%	
11	Nguyễn Thị Lý Bá		Thành viên BKS			0	0%	
11.1	Nguyễn Văn Phương					0	0%	
11.2	Trần Xuân Ngọc					0	0%	
11.3	Nguyễn Tấn Bá Khoa					0	0%	
11.4	Nguyễn Trần Thiên Công					0	0%	
11.5	Nguyễn Thị Kim Thoa					0	0%	
11.6	Nguyễn Thoại Hầu					0	0%	
11.7	Lương Nguyễn Mỹ Chi					0	0%	

PHỤ LỤC 4

(Kèm theo công văn số 04 /BC – TTSG ngày 16 tháng 01 năm 2026)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Uông Nhật Phương	CT HĐQT	62.897	2,05%	82,397	2,68%	mua
02	Nguyễn Thị Lý Bá	TV BKS	7.500	0,24%	0	0%	bán
03	Trần Thị Ánh Hoa	TBKS	3.900	0,13%	6.600	0,21%	mua